

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày: 21-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tổng Nê

Bà Nguyễn Thị Mười

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Diệp Ngọc M, sinh ngày 08/8/2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Giới tính: Nữ.

Dân tộc: Kinh.

Quốc tịch: Việt Nam.

Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Trình độ học vấn: 11/12.

Con ông Diệp Tấn S và bà Trần Thị Kim T.

Bị cáo chưa có chồng con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 85 ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có mặt tại tòa.

- **Bị hại:** Trần Thị T (chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Nguyễn Anh T, sinh năm 1967.

- Nguyễn Thị Kiều P, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Ấp H, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Nguyễn Thị Kiều N, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Ấp C, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Nguyễn Anh Tuấn và Nguyễn Thị Kiều Phương ủy quyền cho Nguyễn Thị Kiều N tham gia tố tụng. Nguyễn Thị Kiều N vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Trần Thị Kim Th, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Trần Thị Kim Th có mặt.

- **Người làm chứng:**

Nguyễn Văn T, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Nguyễn Văn T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mặc dù chưa có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 22/7/2019, Diệp Ngọc M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 71S2-2363 lưu thông trên Quốc lộ 57C hướng từ thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre về xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Khi đến khu vực thuộc ấp Hoà Trung, xã Sơn Hoà, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, M dùng tay trái lấy điện thoại ra xem có ai nhắn tin, điện thoại cho mình không thì xe mô tô M điều khiển sụp xuống lề phải rồi va chạm vào bà Trần Thị T đang đi bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả bà T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu. Do bị thương quá nặng nên gia đình đưa bà T về và đến 23 giờ 10 phút cùng ngày bà T chết tại nhà.

Tại hiện trường, mặt đường nhựa rộng 6,5 mét được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường mưa nhiều nước, khu vực không nằm trong biển báo hiệu đường bộ. Lấy mép đường bên trái, hướng lưu thông từ Ủy ban nhân dân xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre về thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre làm chuẩn, lấy trụ điện số 4b nằm trong mép đường bên phải làm điểm mốc đo, vẽ:

- Xe mô tô biển kiểm soát: 71S2-2363 thể hiện trên mặt đường có 03 vết cày đều nằm trên phần đường bên trái, có chiều hướng từ thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre về Ủy ban nhân dân xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre: Vết cày 01 dài 0,9m, đầu vết cày cách mép chuẩn 0,8m, đuôi vết cày cách mép chuẩn 0,65m, cách tâm khu vực vết màu đỏ nghi là máu 1,3m và cách đầu vết cày 02 là 2,8m; Vết cày 02 dài 0,4m, đầu vết cày cách mép chuẩn 0,7m, đuôi vết cày cách mép chuẩn 0,7m và cách đầu vết cày 03 là 1,8m; Vết cày 03 dài 3,4 m, đầu vết cày cách mép chuẩn 0,55m, đuôi vết cày cách mép chuẩn 0,55m và cách trục xe mô tô biển kiểm soát: 71S2-2363 là 1,15m.

- Xe mô tô biển kiểm soát: 71S2-2363 ngã bên trái, bên phần đường bên trái hướng Ủy ban nhân dân xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre về thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, đầu xe quay hướng đông, đuôi xe quay hướng tây. Trục trước xe mô tô đo cách mép chuẩn 0,8m, trục sau xe mô tô đo cách mép chuẩn 1,6m.

- Khu vực vết màu đỏ nghi máu, kích thước (0,2x0,2)m nằm trong mép đường bên trái hướng Ủy ban nhân dân xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre về thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tâm khu vực vết màu đỏ nghi máu cách mép chuẩn 0,6m và cách đầu vết cày 02 là 2,6m.

- Trụ điện số 4b nằm bên trong mép đường bên phải, hướng Ủy ban nhân dân xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre về thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, đo cách mép đường chuẩn 12m và cách trục sau xe mô tô biển kiểm soát: 71S2-2363 là 66,4m.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 71S2-2363, nhãn hiệu FOCOL, số máy: FMHA002036, số khung: ME5A002036.

Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 107/TT ngày 02/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

1. *Dấu hiệu chính qua giám định*: Phù nề, sây sát da, bầm tụ máu vùng đỉnh -chẩm; xuất huyết, tụ máu nặng tổ chức dưới da vùng đỉnh - chẩm - thái dương phải; xuất huyết, tụ máu cơ thái dương phải; vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh - chẩm - thái dương phải; sung huyết màng cứng; tụ máu dưới màng cứng bán cầu đại não phải lượng nhiều; xuất huyết lan tỏa dưới màng mềm bán cầu đại não phải; giập não thùy trán - thái dương phải; máu đông trong nhu mô não.

2. *Nguyên nhân chết*: Bà Trần Thị T chết do chấn thương sọ não, gãy vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập não.

Bị cáo Diệp Ngọc M đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 50.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát: 71S2-2363 cho bị cáo.

Cáo trạng số: 04/CT-VKSCT ngày 24/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Diệp Ngọc M về “*Tội vi phạm quy định về việc tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Diệp Ngọc M từ 12 tháng đến 27 tháng tù.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điều 357, 468, 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015: Ghi nhận Trần Thị Kim Th (là mẹ của bị cáo) đã thay bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 50.000.000 đồng và đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác. Ghi nhận việc Trần Thị Kim Th không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 50.000.000 đồng đã bồi thường cho phía bị hại.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát: 71S2-2363 cho bị cáo Diệp Ngọc M.

Tại tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố đồng thời tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình điều tra cũng như tại tòa: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng cũng như quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng cũng

như quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Tại tòa, đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai cụ thể, rõ ràng tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng là phù hợp quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại tòa thống nhất nhau, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 22/7/2019 tại khu vực thuộc ấp Hoà Trung, xã Sơn Hoà, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, Diệp Ngọc M không có giấy phép lái xe theo quy định, vừa điều khiển xe mô tô vừa sử dụng điện thoại di động, thiếu chú ý quan sát đã va chạm vào bà Trần Thị T đang đi bộ cùng chiều phía trước, dẫn đến bà T bị thương nặng sau đó chết tại nhà cùng ngày. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 107/TT ngày 02/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận bà Trần Thị T chết do chấn thương sọ não, gãy vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập não.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo điều khiển xe mô tô nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, thiếu chú ý quan sát, sử dụng điện thoại di động khi điều khiển xe mô tô gây tai nạn đã vi phạm vào khoản 9, 23 Điều 8 và điểm c Điều 30 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả bà Trần Thị T chết là do chính hành vi của bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Diệp Ngọc M đã phạm vào “*Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét nhân thân: Trước đây bị cáo từng bị xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo là phù hợp.

[7] Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Diệp Ngọc M chưa đủ 18 tuổi, là người chưa thành niên nên áp dụng Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 về nguyên tắc áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội cho bị cáo khi lượng hình.

[8] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện nói chung và nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý bất an cho mọi người khi tham gia giao thông nhất là tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn đang diễn biến phức tạp, ngày càng gia tăng. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[9] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động mẹ ruột là Trần Thị Kim Th bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận. Tại tòa, Trần Thị Kim Th không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đã trả lại cho bị cáo Diệp Ngọc M xe mô tô biển kiểm soát: 71S2-2363.

[11] Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Diệp Ngọc M phạm “*Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Diệp Ngọc M **01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[2] *Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điều 584, 585, 586, 591 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015:*

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động mẹ ruột là Trần Thị Kim Th bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận. Tại tòa, Trần Thị Kim Th không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] *Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:*

Xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đã trả lại cho bị cáo Diệp Ngọc M xe mô tô biển kiểm soát: 71S2-2363.

[4] *Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

Án phí: Buộc bị cáo Diệp Ngọc M có nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

[5] *Quyền kháng cáo:* Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Sở T pháp tỉnh Bến Tre;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Bộ phận HS-CA huyện;
- Ủy ban nhân dân xã Tiên Long, huyện Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Dương Tiến Dũng

